

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 375/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị M.**

Địa chỉ: 2, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông **Phan Văn N.**

Cùng địa chỉ: 3/5, ấp C, xã N, huyện N, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Trần Thị M** và ông **Phan Văn N.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà **Trần Thị M** và ông **Phan Văn N** thống nhất ly hôn (Giấy kết hôn số: 20, quyển số: 01, của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C tỉnh Long An, cấp ngày 21/8/1992).

Về con chung: Có 01 con chung tên **Trần Thị Trúc G**, sinh 1993, đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về cấp dưỡng: Không có, không yêu cầu.

Về tài sản chung: Hai bên đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là: 150.000đ, bà **Trần Thị M** tự nguyện nộp toàn bộ (nộp thay ông **Phan Văn N**). Bà **Trần Thị M** được nhận lại 150.000đ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp trước 300.000đ theo biên lai thu số: 0017994 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, **TP . Hồ Chí Minh**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Thuận Mỹ, H.Châu Thành, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Ngọc